|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND  **DỰ THẢO** | *Bến Tre, ngày tháng năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Thống nhất điều chỉnh điều lệ tổ chức và hoạt động**

**của Quỹ Phát triển đất tỉnh Bến Tre**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ …………….**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 2 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các Tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;*

*Xét Tờ trình số ....../TTr-UBND ngày ....tháng ....năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin ban hành Nghị quyết thông qua điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất điều chỉnh điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất tỉnh Bến Tre theo các quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất, bao gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi:

a) Tên đầy đủ: Quỹ phát triển đất tỉnh Bến Tre.

b) Tên giao dịch quốc tế: Ben Tre Land Development Fund.

c) Tên viết tắt: BTLDF.

2. Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Quỹ.

3. Địa chỉ trụ sở: Quỹ có trụ sở làm việc đặt tại Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bến Tre.

4. Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình độc lập: thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

5. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất hoạt động kiêm nhiệm: thực hiện theo khoản 1, Điều 11 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

6. Địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của quỹ phát triển đất thực hiện theo Điều 5, Điều 6, Điều 7, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

7. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất:

a) Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước cấp theo quy định và các nguồn vốn hợp pháp khác: thực hiện theo Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

b) Vốn điều lệ: 160.219.720.176 đồng *(Một trăm sáu mươi tỷ, hai trăm mười chín triệu, bảy trăm hai mươi ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng)*, được hình thành từ nguồn vốn hiện có của Quỹ trước ngày Nghị Quyết này có hiệu lực thi hành.

8. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động của Quỹ phát triển đất: thực hiện theo Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

9. Quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất: thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và Quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán và báo cáo: thực hiện theo quy định tại Điều 20, Điều 21, Điều 22 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

11. Các nội dung khác nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý Quỹ phát triển đất đảm bảo thực hiện theo Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X, kỳ họp thứ ….. thông qua ngày …. tháng ….. năm …. và có hiệu lực từ ngày … tháng …. năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Kiểm toán nhà nước KV IX;  - Các Bộ: LĐTBXH, YT, TC;  - Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;  - Các sở, ngành; LĐTBXH, YT, TC, TP, KBNN tỉnh;  - Văn phòng: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;  - TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Báo Đồng Khởi, Đài PTTH tỉnh;  - Trang TTĐT ĐBND tỉnh, TT.TTĐT tỉnh;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Hồ Thị Hoàng Yến** |